## CẤU TRÚC BÀI THI

**NỘI DUNG BÀI THI**

**PHẦN 1. NGÔN NGỮ**

**1.1 TIẾNG VIỆT**

1. Chọn từ đúng dưới đây để điền vào chỗ trống *“Qụa tắm thì ráo, sáo tắm thì…”*
   1. hanh **B.** râm **C.** mưa **D.** lụt
2. Ý nghĩa nào không được thể hiện trong truyền thuyết *Truyện An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy*?
   1. Bài học dựng nước **B.** Bài học giữ nước

**C.** Tình cảm cá nhân với cộng đồng **D.** Tình cảm anh em

1. “*Trong ghềnh thông mọc như nêm/ Tìm nơi bóng mát ta lên ta nằm/ Trong rừng có trúc bóng râm/ Trong màu xanh mát ta ngâm thơ nhàn*. *(Bài ca Côn Sơn* – Nguyễn Trãi)

Đoạn thơ được viết theo thể thơ:

* 1. Lục bát **B.** Song thất lục bát **C.** Lục ngôn **D.** Thất ngôn bát cú

1. *“Buồn trông nội cỏ rầu rầu*

*Chân mây mặt đất một màu xanh xanh”*

(Nguyễn Du, Truyện Kiều)

Từ nào trong câu thơ trên được dùng với nghĩa chuyển?

* 1. nội cỏ **B.** rầu rầu **C.** chân mây **D.** mặt đất

1. Điền vào chỗ trống trong câu thơ: *“Mưa đổ bụi êm êm trên bến vắng/ Đò biếng lười nằm…sông trôi;”*

(*Chiều xuân* – Anh Thơ)

* 1. lặng **B.** kệ **C.** im **D.** mặc

1. *“Xuân đương tới nghĩa là xuân đương qua/ Xuân còn non nghĩa là xuân sẽ già/ Mà xuân hết nghĩa là tôi cũng mất/ Lòng tôi rộng nhưng lượng trời cứ chật”*

*(Vội vàng –* Xuân Diệu)

Đoạn thơ trên thuộc dòng thơ:

* 1. dân gian **B.** trung đại **C.** thơ Mới **D.** Cách mạng

1. Qua tác phẩm *Rừng xà nu*, Nguyễn Trung Thành đã thể hiện rõ điều nào dưới đây?
   1. Sức sống tiềm tàng của những con người Tây Bắc
   2. Vẻ đẹp của thiên nhiên Nam Bộ
   3. Vẻ đẹp tâm hồn của người Nam Bộ
   4. Lòng yêu nước của những con người Tây Nguyên
2. Chọn từ viết đúng chính tả trong các từ sau:
   1. xuất xắc **B.** tựu chung **C.** cọ sát **D.** xán lạn
3. Chọn từ viết đúng chính tả để điền vào chỗ trống trong câu sau: “Cậu ấy chẳng bao giờ .... những trong

cuộc sống”

* 1. hề hà, gian khó **B.** nề hà, dan khó

**C.** hề hà, gian khó **D.** nề hà, gian khó

1. Phần phụ trước « đang » của cụm động từ « đang học bài » bổ sung ý nghĩa gì cho động từ ?
   1. quan hệ thời gian **B.** sự tiếp diễn tương tự

**C.** sự khuyến khích hành động **D.** sự khẳng định hành động

1. “Mặc dầu non một năm ròng mẹ tôi không gửi cho tôi lấy một lá thư, nhắn người thăm tôi lấy một lời và gửi cho tôi lấy một đồng quà.

Tôi cười đáp lại cô tôi:

- Không! Cháu không muốn vào. Cuối năm thế nào **mợ** cháu cũng về” Từ “mợ” thuộc lớp từ nào?

* 1. Từ ngữ toàn dân **B.** Từ ngữ địa phương

**C.** Biệt ngữ xã hội **D**. Không có đáp án đúng

1. Xác định lỗi sai trong câu sau: “*Với câu tục ngữ “Lá lành đùm lá rách” cho em hiểu đạo lí làm người phải biết giúp đỡ người khác”.*
   1. Thiếu quan hệ từ **B.** Thừa quan hệ từ

**C.** Dùng quan hệ từ không thích hợp về nghĩa **D.** Dùng quan hệ từ không có tác dụng liên kết

1. “*Nếu tất cả là bác sĩ nổi tiếng thế giới thì ai sẽ là người dọn vệ sinh bệnh viện? Nếu tất cả đều là nhà khoa học thì ai sẽ là người tưới nước những luống rau? Nếu tất cả là kỹ sư phần mềm thì ai sẽ gắn những con chip vào máy tính?”*

*(Nếu biết trăm năm là hữu hạn, Phạm Lữ Ân)*

Nhận xét về phép liên kết của hai câu văn trên.

* 1. Các câu trên sử dụng phép liên kết lặp **B.** Các câu trên sử dụng phép liên kết nối .

**C.** Các câu trên sử dụng phép liên tưởng **D.** Các câu trên sử dụng phép liên kết thế

1. *“Nhờ sự kiên trì và khổ luyện, cuối cùng anh T cũng trở thành một cầu thủ chuyên nghiệp. Tháng 9 năm nay, anh có tên trong danh sách chính thức dự Seagames 30. Trong suốt giải đấu, anh luôn cố gắng phấn đấu vì màu cờ sắc áo. Giải đấu kết thúc, anh T chính là người đạt được danh hiệu vua phá lưới môn bóng đá nam Seagames 30.”*

Trong đoạn văn trên, từ “chuyên nghiệp” được dùng với ý nghĩa gì?

* 1. Chủ yếu làm một nghề nhất định và có chuyên môn về nghề đó.
  2. Nhà tư bản độc quyền trong một ngành nghề nào đó.
  3. Người ghi nhiều bàn thắng nhất trong một mùa giải bóng đá.
  4. Tên một quân cờ trên bàn cờ vua.

1. Trong các câu sau:
2. Ngày hôm ấy, trời có mưa bay bay, anh ấy đã xuất hiện tại chỗ hẹn.
3. Trần Hưng Đạo đã lãnh đạo nhân dân ta đánh đuổi giặc Minh
4. Tác phẩm mới xuất bản của anh ấy được đọc giả vô cùng yêu thích.
5. Mẹ em là người mà em yêu quý nhất trên đời. Những câu nào mắc lỗi?

**A.** I và IV **B.** I và II **C.** I và III **D.** II và III

## Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 16 đến 20

*Nỗi nhớ đầu anh nhớ về em*

*Nỗi nhớ trong tim em nhớ về với mẹ Nỗi nhớ chẳng bao giờ nhớ thế*

*Bạn có nhớ trường, nhớ lớp, nhớ tên tôi?*

*(****Chiếc lá đầu tiên*** *–* Hoàng Nhuận Cầm*)*

# **Câu 16:** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ.

**A.** Biểu cảm **B.** Nghị luận **C.** Tự sự **D.** Thuyết minh

# **Câu 17:** Xác định biện pháp tu từ có trong đoạn thơ trên.

**A.** Điệp từ **B.** Nhân hóa **C.** So sánh **D.** Hoán dụ

# **Câu 18:** Tác dụng của biện pháp tu từ trên là gì?

**A.** Tạo nhịp điệu cho lời thơ **B.** Nhấn mạnh nỗi nhớ của nhân vật

**C.** Từ ngữ giàu giá trị biểu đạt hơn **D.** Tất cả các phương án trên

**Câu 19:** Đoạn thơ nói về nội dung gì?

# **A.** Tình yêu cuộc sống thiết tha của nhân vật **B.** Tình yêu lứa tuổi học trò của nhà thơ

**C.** Nỗi nhớ về một thời học sinh của tác giả **D.** Tất cả các đáp án trên

**Câu 20:** Đoạn thơ sử dụng thể thơ gì?

**A.** 5 chữ **B.** 7 chữ **C.** 8 chữ **D.** Tự do

**BẢNG ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. C** | **2. D** | **3. A** | **4. C** | **5. D** | **6. C** | **7. D** | **8. D** | **9. D** | **10. B** |
| **11. C** | **12. B** | **13. A** | **14. A** | **15. D** | **16. A** | **17. A** | **18. D** | **19. C** | **20. D** |

**PHẦN 1. NGÔN NGỮ**

* 1. **TIẾNG VIỆT**

1. **C**

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**

**Phương pháp:** căn cứ bài Tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất

## Cách giải:

Tục ngữ: “Qụa tắm thì ráo, sáo tắm thì ***mưa***”

## Chọn C.

1. **D**

**Phương pháp:** Căn cứ nội dung *Truyền thuyết An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy*

## Cách giải:

*Truyền thuyết An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy* là một cách giải thích nguyên nhân mất nước của Âu Lạc. Qua đó nhân dân ta muốn nêu lên bài học lịch sử về dựng nước, giữ nước và tình cảm cá nhân với cộng đồng.

## Chọn D.

1. **A**

**Phương pháp:** Căn cứ đặc điểm thể thơ lục bát

## Cách giải:

Thơ lục bát là là khổ thơ gồm một câu sáu và một câu 8 với mô hình: ở các tiếng vị trí 1,3,5,7 không bắt buộc theo luật bằng trắc. Tiếng thứ 2 thường là thanh bằng. Tiếng thứ tư thường là thanh trắc. Trong câu 8, nếu tiếng thứ 6 là thanh ngang (bổng) thì tiếng thứ 8 phải là thanh huyền (trầm) và ngược lại.

## Chọn A.

1. **C**

**Phương pháp:** Căn cứ bài *Từ nhiều nghĩa và hiện tượng chuyển nghĩa của từ*

## Cách giải:

* Từ có thể có một nghĩa hay nhiều nghĩa. Từ nhiều nghĩa là kết quả của hiện tượng chuyển nghĩa.
* Nghĩa gốc là nghĩa xuất hiện từ đầu, làm cơ sở để hình thành các nghĩa khác. Nghĩa chuyển là nghĩa được hình thành trên cơ sở của nghĩa gốc.
* Từ “chân” nghĩa gốc chỉ bộ phận cuối cùng tiếp giáp với mặt đất của người hoặc động vật. Còn từ “***chân”*** trong câu này được dùng theo phương thức chuyển nghĩa ẩn dụ. “***chân*”** có nghĩa là phần dưới cùng của một số vật tiếp giáp, bám chặt vào mặt nền (ví dụ : chân núi, chân tường…)

## Chọn C.

1. **D**

**Phương pháp:** Căn cứ bài thơ *Chiều xuân*

## Cách giải:

*Mưa đổ bụi êm êm trên bến vắng*

*Đò biếng lười nằm* ***mặc*** *nước sông trôi*

## Chọn D.

1. **C**

**Phương pháp:** Căn cứ hoàn cảnh ra đời bài thơ *Vội vàng*

## Cách giải:

Đoạn thơ trên thuộc phong trào thơ Mới

## Chọn C.

1. **D**

**Phương pháp:** Căn cứ vào nội dung tác phẩm *Rừng xà nu*

## Cách giải:

Rừng xà nu đã tái hiện được vẻ đẹp tráng lệ, hào hùng của núi rừng, của con người và của truyền thống văn hóa Tây Nguyên.

## Chọn D.

1. **D**

**Phương pháp:** Căn cứ bài chính tả, phân biệt giữa tr/ch, x/s, an/ang

## Cách giải:

* Từ viết đúng chính tả là: xán lạn
* Sửa lại một số từ sai chính tả:

xuất xắc => xuất sắc tựu chung => tựu trung cọ sát => cọ xát **Chọn D.**

## D

**Phương pháp:** Căn cứ bài Chữa lỗi dùng từ và các lỗi chính tả thường gặp

## Cách giải:

* Các lỗi dùng từ:

+ Lỗi lặp từ.

+ Lỗi lẫn lộn các từ gần âm.

+ Lỗi dùng từ không đúng nghĩa.

* Từ dùng đúng: Cậu ấy chẳng bao giờ **nề hà** những **gian khó** trong cuộc sống.

## Chọn D.

1. **B**

**Phương pháp**: Căn cứ bài Cụm động từ

## Cách giải:

* Cụm động từ là loại tổ hợp từ do động từ với một số từ ngữ phụ thuộc nó tạo thành.
* Từ “đang” trong cụm động từ “đang học bài” chỉ sự tiếp diễn tương tự.

## Chọn B.

1. **C**

**Phương pháp:** Căn cứ bài Từ ngữ địa phương và biệt ngữ xã hội

## Cách giải:

* Từ “mợ” từ dùng để xưng gọi trong gia đình trung lưu, trí thức ngày trước.
* Từ “mợ” là biệt ngữ xã hội.

## Chọn C.

1. **B**

**Phương pháp:** Căn cứ bài Chữa lỗi về quan hệ từ

## Cách giải:

Sử dụng quan hệ từ thường mắc một số lỗi sau:

* Thiếu quan hệ từ
* Thừa quan hệ từ
* Dùng quan hệ từ không thích hợp về nghĩa
* Dùng quan hệ từ mà không có tác dụng liên kết

Câu: “*Với câu tục ngữ “Lá lành đùm lá rách” cho em hiểu đạo lí làm người phải biết giúp đỡ người khác”*

sử dụng thừa quan hệ từ “với”.

Sửa lại: *Câu tục ngữ “Lá lành đùm lá rách” cho em hiểu đạo lí làm người phải biết giúp đỡ người khác.*

## Chọn B.

1. **A**

**Phương pháp:** Căn cứ bài

## Cách giải:

* Các đoạn văn trong một văn bản cũng như các câu trong một đoạn văn phải liên kết chặt chẽ với nhau về nội dung và hình thức.
* Về hình thức, các câu và các đoạn văn có thể được liên kết với nhau bằng một số biện pháp chính như sau:

+ Lặp lại ở câu đứng sau từ ngữ đã có ở câu trước (phép lặp từ ngữ)

+ Sử dụng ở câu đứng sau các từ ngữ đồng nghĩa, trái nghĩa hoặc cùng trường liên tưởng với từ ngữ đã có ở câu trước (phép đòng nghĩa, trái nghĩa và liên tưởng)

+ Sử dụng ở câu đứng sau các từ ngữ có tác dụng thay thế từ ngữ đã có ở câu trước (phép thế)

+ Sử dụng ở câu đứng sau các từ ngữ biểu thị quan hệ với câu trước (phép nối)

* Phép liên kết lặp: *“Nếu tất cả… thì ai sẽ…”*

## Chọn A.

1. **A**

**Phương pháp:** Căn cứ vào bài Nghĩa của từ

## Cách giải:

Chuyên nghiệp là chủ yếu làm một nghề nhất định và có chuyên môn về nghề đó.

## Chọn A.

1. **D**

**Phương pháp:** Căn cứ bài Chữa lỗi dùng từ; Chữa lỗi về chủ ngữ, vị ngữ

## Cách giải:

Một số lỗi thường gặp trong quá trình viết câu:

* Lỗi thiếu thành phần chính của câu.
* Lỗi dùng sai nghĩa của từ
* Lỗi dùng sai quan hệ từ
* Lỗi logic

....

* Câu II mắc lỗi sai thông tin Sửa lại:

Cách 1: Trần Hưng Đạo đã lãnh đạo nhân dân ta đánh đuổi giặc Nguyên Mông. Cách 2: Lê Lợi đã lãnh đạo nhân dân ta đánh đuổi giặc Minh.

* Câu III mắc lỗi dùng sai từ ngữ (đọc)

Sửa lại: Tác phẩm mới xuất bản của anh ấy được độc giả (bạn đọc) vô cùng yêu thích.

## Chọn D.

1. **A**

**Phương pháp:** Căn cứ đặc điểm các phương thức biểu đạt đã học

## Cách giải:

Thơ là thể loại trữ tình. Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm

## Chọn A.

1. **A**

**Phương pháp:** Căn cứ vào các biện pháp tu từ đã học

## Cách giải:

Đoạn thơ sử dụng biện pháp tu từ điệp từ “Nỗi nhớ”, “nhớ”.

**Chọn A.**

1. **D**

**Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

## Cách giải:

Biện pháp tu từ điệp từ có tác dụng tăng giá trị biểu đạt, đồng thời tạo nhịp điệu cho lời thơ qua đó nhấn mạnh nỗi nhớ của nhân vật trữ tình.

**Chọn D.**

1. **C**

**Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

## Cách giải:

Đoạn thơ nói về nỗi nhớ tuổi học trò.

**Chọn C.**

1. **D**

**Phương pháp:** Căn cứ vào số chữ của từng câu

## Cách giải:

Đoạn thơ thuộc thể thơ tự do.

**Chọn D.**

**---------HẾT--------**